



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

TELEPHONE:

current prisoner

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam NGUYỄN TÂN HOÀNG
Last Middle First

Current Address 230A Khu A, Đ. 21, Xuân Lộc, Đồng Nai, VN

Date of Birth 08-20-1937 Place of Birth Quảng Ngãi Central VN

Names of Accompanying Relatives/Dependents

Nguyễn Thị Kim Cang (wife - 1939) Tạ Thị Loan (one in law - 1909)
Nguyễn Tấn Hoa (son - 1974) _____
Nguyễn Thị Kim Hiền (daughter - 1975) _____

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From 2-12-1977 To present

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>None</u>			

Form Completed By:

F.VN. Pol. prisoners' ASSOC.
Name

P.O. Box 5435, ARL. VA 22205-0635
Address

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Kính thưa bà Minh Thơ !

OCT 16 1986

Dầu tiên cho cháu kính thăm sức khỏe của bà và gia đình bà. Chắc bà rất là ngạc nhiên khi nhận được thư này. Tuần vừa rồi cháu có nhận được thư của má cháu, và cho địa chỉ của bà, cho nên hôm nay cháu có vài dòng gửi tới nhờ bà 1 điều, cháu xin bà hãy mở lòng từ bi mà giúp đỡ cho gia đình cháu.

Thưa bà, cách đây mấy tháng cháu có gửi thư qua cho ai, trong đó chỉ có hồ sơ của gia đình cháu, vậy cháu có biết ai có nhận được không? Cháu cháu vẫn chờ sự trả lời của bà. Cháu hiện giờ sống chung với 2 anh ở mức 4, 1 anh đã lấy vợ, còn 1 anh đang đi làm, cháu thi học năm nay là năm cuối cùng và sang năm thi đại học. Cháu là gái đã xa gia đình gần 6 năm, và có làm giấy báo lãnh đã 5 năm, nhưng chỗ mãi chưa thấy gia đình qua. Ba cháu là Nguyễn Tấn Bằng đã đi học tập 8 năm trời ở Tuân Lạc Đồng Nai cho tới ngày nay. Cháu cháu là Nguyễn Thị Kim Giang đang sống ở TN với 2 đứa em: Nguyễn Tấn Khoa và Nguyễn Thị Kim Hiền và bà ngoại Tạ Thị Loan, đang ngụ trú ở 30 Phạm Xích Long, Phường 3, Quận Phú Nhuận.

Mọi điều cháu mong bà giúp đỡ, cháu cầu xin ơn trên phù hộ cho gia đình bà dồi dào sức khỏe và gặp nhiều may mắn. Cháu mong chờ sự trả lời của bà, cháu cảm ơn bà nhiều.

Đây là địa chỉ của cháu:
Nguyễn Thị Kim Hiền

Cháu
Kim Hiền

10-10-86

Gần tiên cho cháu kính thăm sức khỏe của bà và gia đình bà. Chắc bà rất là ngạc nhiên khi nhận được thư này. Tuần vừa rồi cháu có nhận được thư của má cháu, và cho địa chỉ của bà, cho nên hôm nay cháu có vài dòng gửi tới nhờ bà điều, cháu xin bà hãy mở lòng từ bi mà giúp đỡ cho gia đình cháu.

Thưa bà, cách đây mấy tháng cháu có gửi thư qua cho bà, trong đó chỉ có hồ sơ của gia đình cháu, vậy cháu có biết bà có nhận được không? Cháu cháu cần chờ sự trả lời của bà. Cháu hiện giờ sống chung với 2 anh ở nước đó, 1 anh đã lấy vợ, còn 1 anh đang đi làm, cháu thi học năm nay là năm cuối cùng và sang năm thi đại học. Cháu là gái đã xa gia đình gần 6 năm, và có làm giấy báo lãnh đã 5 năm, nhưng chưa mãi chưa thấy gia đình qua. Ba cháu là Nguyễn Tấn Bằng đã đi học tập 8 năm trời ở Trường Lặc Đông Nai cho tới ngày này. Cháu cháu là Nguyễn Thị Kim Giang đang sống ở TN với 2 đứa em: Nguyễn Tấn Khoa và Nguyễn Thị Kim Thiên và bà ngoại Tạ Thị Loan, đang ngụ tại ở 30 Phan Xích Long, Phường 3, Quận Phú Nhuận.

Cháu xin mong bà giúp đỡ, cháu cần xin ăn trên phụ hồ cho gia đình bà đỡ đau sức khỏe và gặp nhiều may mắn. Cháu mong chờ sự trả lời của bà, cháu cảm ơn bà nhiều.

Đây là địa chỉ của cháu:

Nguyễn Thị Kim Thiên

Cháu

Kim Thiên

2-10-86

Tư N 86
Hộ 2 Tam Hoàng
10/16/86
vũ sự chử kim cang

VIỆT NAM CỘNG HÒA
THẺ CĂN-CHỨC

Họ Tên **NGUYỄN-THỊ-KIM-CANG**



Ngày, đời, sinh **1939**

Hà Nội

Cha **Nguyễn-Văn-Cang**

Mẹ **Tạ-Thị-Loan**

Địa chỉ **34, Thái-L-Thanh, GD.**

Đã vào sổ:

Tan nhan ben ma trai.

Cao: 1 060 H

Nặng: 45 Kg

Chữ ký đương sự:

Nguyễn Ngọc Thơ

Tân-Bình ngày 28-04-1970

TRƯỞNG-CHI CSQG TÂN-BÌNH

NGUYỄN-NGỌC-THƠ

Ngón trỏ trái

Ngón trỏ phải







TO : Khuê Minh Tho

Co. Box 5435

Arlington 22205

Virginia

U.S.A



Claim Check
No.

445916

☐ Hold

Date

4/24

1ST Notice

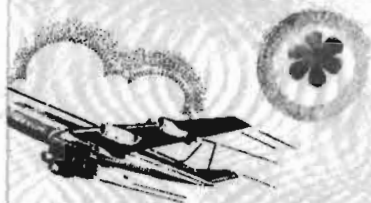
2ND Notice

Return

Detached from
PS Form 3849-A,
Oct. 1985

701 Großweikers-
dorf

807



AVION VIA AIR MAIL



Hình gởi Bà Khắc Minh Trô

P.O. Box 5435

ARLINGTON

VA. 22205.0635

U.S.A

Nguyễn Thị Kim Cánh 30 Phận Xích Song Phụng 3
Phủ Thuận T. P. Hồ Chí Minh.

Chung Sơn
mua 000
bạn 0
4-29-86

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

QUỐC CÁN-LỰC

Số 04018500

Họ Tên

NGUYỄN-TÂN-HOÀNG

Nơi

sinh

20.8.1937

Thôn-Vàng-Tây, Quảng-Ngai

Cha

Nguyễn-Văn-Bà

Mẹ

Nguyễn-Thị-Vinh

Đi

ch

Số 2 đường Chi-Lăng QĐ



Đổi mới: - Theo dõi I/02
Đặc biệt 01/2 dưới dưới mặt

phải.

Công ty Công ty

~~Gò Vấp~~ ~~ĐTV~~ ~~30-03~~ ~~78~~

TRƯỜNG CHỈ CSQG GÒ VẤP

NGUYỄN VĂN NHIỆU

Case 1 th 62 C.

Năng 51



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN QUỐC

Số

Tên

TA-THỊ-LOAN



Ngày, nơi sinh

1909

Giáp-Bát, Hà-Dông

Ta-Dương-Trung

Dương-Thị-Lân

Địa chỉ

34, Thái-L-Thanh GD.

Dân tộc riêng:
Cham sẹo khỏe miệng phải

Cao: 1 th 53 H

Nặng: 40 Kg

Chữ ký đương sự:

+

Tân-Bình ngày 28-04-1970

TRƯỞNG-CHI CSQG TÂN-BÌNH

NGUYỄN-NGOC-THO

Ngón trỏ mặt



trái



Kính gửi Bà Khúc Minh Thở.

Tôi nghe qua đài loa đã làm những việc nhân đạo để giúp đỡ cho những gia đình có tù nhân chính trị.

Hôm nay tôi mạo muội viết thư này đến mong Bà cứu vớt và giúp đỡ cho chúng tôi như sau.

Tôi tên là Nguyễn Thị Trâm Cánh hiện đang thường trú tại 30 Phanichi Long phường 3 quận Phú Nhuận T.P. Hồ Chí Minh. Nguyên tôi có người chồng tên là Nguyễn Tấn Hoàng quá trình của chồng tôi là Cán bộ xây dựng nông thôn năm 1966 tới 1969 là liên đoàn Trưởng Cán bộ xây dựng đến 1969 tới 1971 là Trưởng phòng quân trị dưới sự chỉ huy của Tỉnh đoàn Trưởng Huyện Công Quân và Có Văn Mỹ Đại úy King. Sau đó chồng tôi bị bệnh, sức khỏe kém dần đã nghỉ việc đến ngày 24 - 12 - 1977 chồng tôi bị bắt về tôi chính trị đến ngày 12 - 6 - 1978 tôi nhận được quyết

Tôi cảm ơn rất nhiều

Đinh đưa chồng tôi tập trung cải tạo
3 năm, thỉnh mãi đến nay chồng tôi
vẫn chưa được về. Hiện nay ở tại
TRại Cải Tạo Z 30A khu A Đợt 21
Đoàn Lực Động Nai. Sau khi chồng
tôi bị bắt 3 tháng tôi ở nhà vào tháng
3 năm 1978 bị kiểm kê đánh tư sản
nên gia đình tôi gặp nhiều khó khăn
tới năm 1979 Chúa đã ban cho chúng
tôi một niềm an ủi để sống là nên
may tôi được 3 cháu: Nguyễn Tân Hiếu
Nguyễn Tân Hùng và Nguyễn Thị Tâm Hiếu
ở tại

Trong thời gian trôi qua mẹ con tôi
đã sống hân hỉ với mẹ già và các
con khỏe dai cho đời chồng từ ngày từ
tháng mãi đến nay chồng tôi vẫn chưa
được về, mong bà có gần giúp đỡ cho
gia đình tôi sớm đoàn tụ. In này
chúng tôi xin ghi tạc trong lòng.

Gia đình chúng tôi xin kính chúc gia-
đình Bà được dồi dào sức khỏe, được mọi
ơn lành của Chúa.

Trần Trọng Chảo Bã

Cang

Nguyễn Thị Kim Cang

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP — TỰ DO — HẠNH PHÚC

Số: 2424/QĐ-UB

Thành phố HỒ-CHÍ-MINH ngày 12 tháng 6 năm 1977

QUYẾT ĐỊNH

Tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành vi nguy hại cho xã hội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ-CHÍ-MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội Đồng Nhân Dân và Ủy Ban Hành Chánh các cấp ngày 27 tháng 10 năm 1962 ;
- Căn cứ chánh sách 12 điểm của Chính Phủ Cách Mạng lâm thời Cộng Hòa Miền Nam Việt Nam đối với những người làm việc trong quân đội chánh quyền và các tổ chức chính trị phản động của chế độ cũ theo văn bản ban hành ;
- Theo đề nghị của Ông Giám Đốc Sở Công An Thành Phố.

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1 : Đưa đi tập trung giáo dục cải tạo trong thời hạn là 3 năm
kể từ ngày: 24/12/77

- Họ và tên: NGUYỄN TÂN HUÂN
- Ngày tháng năm sinh: 20-8-1937
- Chánh quán: Quảng Ngãi
- Sinh quán: Ngã 3, Phường, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi
- Trú quán: 30 Phan Văn Long, Pn 3, Q. Phú Nhuận

Điều 2 : Các Ông Chánh Văn phòng Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố, Giám-Đốc Sở Công An Thành Phố và đương sự chiếu quyết định thi hành.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN T.P.

KT. Chủ tịch

Sao y bản chánh

Chánh văn phòng UBND T.P.

Phó Chủ tịch / Thường trực

Đã ký :

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

NAM PHẦN

ĐÔ - THÀNH SAIGON

QUẬN

HỘ-TỊCH

BIÊN LAI KHAI SANH Số

(Phát cho không)

Tên, họ đứa nhỏ Nguyễn Thị Kim Hiền

Trai hay gái Gái

Sanh ngày 30 tháng 4 năm 1975

Tại quận I (Saigon) liệt 17510

Đường 65, Trục Công Trường

Con của Nguyễn Tấn Hoành

Và của Nguyễn Thị Kim Cang

Đứa nhỏ mới sanh này phải đem đi trồng
trái trong TAM ngày, để phòng ngừa bệnh
hoạn.

Trồng trái ở các nhà thương công cộng
hoặc Chăn-Y-Viện Đô-Thành khỏi trả tiền
chi cả.

Ghi vào bộ ngày tháng năm 19

Viên-Chức Hộ-Tịch,

LỜI DẶN: Cha mẹ đứa nhỏ phải giữ giấy biên lai này,
hầu tiện việc sao lục khai sanh.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH GIA-ĐÌNH
QUẬN THỦ-ĐỨC
XÃ LONG-BÌNH

Số hiệu 139

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 16 tháng 07 năm 1974

Tên họ đứa trẻ	NGUYỄN-TẤN-HÒA
Con trai hay con gái	NAM
Ngày sanh	Sáu tháng bảy năm một ngàn chín trăm bảy bốn
Nơi sanh	Long-Bình-Thủ-Đức-Q.Đ.
Tên họ người cha	NGUYỄN-TẤN-HUÔNG
Tên họ người mẹ	NGUYỄN-THỊ-KIM-CANG
Vợ chính hay không có hôn thú	Chính
Tên họ người đứng khai	NGUYỄN-TẤN-MOÀNG

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Long-Bình ngày 17 tháng 07 năm 1974

XÃ-TRƯỞNG

Kiểm Ủy-Viên Hộ-Tịch

MIỄN THỊ THỰC
TCVT SỐ 9475/BNV/HC-28
Ngày 22-10-71 của Bộ Nội Vụ



Handwritten signature

Handwritten text: Nguyễn Tấn Hòa

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH HAY THÀNH-PHỐ

GIADINH

QUẬN: TANBINH

XÃ: PHUNHUAN

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Số hiệu: I64

Tên, họ người chồng NGUYEN TAN HOANG

nghề - nghiệp Sinh-viên

sinh ngày 20 tháng 8 năm 1937

tại Tu-Luong- QUANG NGAI

cư - sở tại Binh-hoa-Xã, 367/2 Ấp I Bui-Huu-Ughe

tạm-trú tại *****

Tên, họ cha chồng Nguyễn-van-Ba (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ chồng Huynh-thi-Vinh (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ người vợ NGUYEN THI KIM CANG

nghề - nghiệp Học sinh

sinh ngày 04 tháng 12 năm 1939

tại SAIGON

cư - sở tại Phu-Nhuân, 34A Thai-lập-Thành

tạm-trú tại *****

Tên, họ cha vợ Nguyễn-Cang (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

Tên, họ mẹ vợ Ta-thi-Loan (sống)

(Sống chết phải ghi rõ)

— Ngày cưới Ngày một tháng sáu dương lịch, nam một ngàn chín trăm sáu mươi hai, hồi 16 giờ 30

— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế (1-6-1962)

ngày tháng năm

tại *****

Trích y bản chính

Nhân thưc chu ký ngang-dây
của VIỆN CHỨC HỘ TỊCH.

PHUNHUAN, ngày 12 tháng 6 năm 1962

Viên chức Hộ tịch.

Phu-Nhuân, ngày 12-6-1962

ĐẠI DIỆN XÃ

Việt-Nam Cộng-Hoa

SỞ TƯ-PHÁP TRUNG-PHẦN
TÒA HÒA GIẢI RỘNG QUYỀN
QUẢNG-NGÃI

TÒA HÒA GIẢI TỰ-NHỊ

Số 814

Ngày 22-05-1959

M. H. PH. 1

M. H. PH. 1

Ngày 17-11-1959

CHỨNG CHỈ THAY GIẤY
KHAI-SINH

Năm một ngàn chín trăm

Ngày 22 tháng 05 hồi 8 giờ

Trước mặt chúng tôi là

Quận-trưởng kiêm Thẩm-Phán

Tòa Hòa giải T. N. H. (Quảng-ngãi)

Ngồi tại Văn-phòng có ông Lục-sự T. N. H. B. giúp việc.

ĐÃ ĐẾN TRƯỚC TÒA

Ông, bà N. N. H. B. 48 tuổi, nghề nghiệp N. N. H.

Chánh quán thôn N. N. H. xã, phường T. N. H.

quận T. N. H. tỉnh Quảng-ngãi hiện trú tại thôn N. N. H.

xã, phường T. N. H. quận T. N. H. tỉnh Quảng-ngãi

Tờ khai căn cước số A. 0961 ngày 08-04-1959

do T. N. H. cấp

Thỉnh cầu Tòa án cấp một bản Chứng chỉ thay giấy KHAI-SINH

của ông, bà tên là NGUYỄN-T. N. H.

Đương-sự dẫn ba nhân chứng sau đây để chứng thực lời khai của mình.

1) Ông NGUYỄN-T. N. H. 71 tuổi, trú ngụ tại T. N. H.

do T. N. H. tỉnh Quảng-ngãi tờ khai căn cước số A. 1607

do T. N. H. cấp ngày 17-03-1959

2) Ông N. N. H. 62 tuổi, trú ngụ tại T. N. H.

do T. N. H. tỉnh Quảng-ngãi tờ khai căn cước số A. 0372

do T. N. H. cấp ngày 20-02-1959

3) Ông NGUYỄN-T. N. H. 38 tuổi, trú ngụ tại T. N. H.

do T. N. H. tỉnh Quảng-ngãi tờ khai căn cước số A. 0150

do T. N. H. cấp ngày 20-02-1959

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc:

N. N. H. là con T. N. H. của ông N. N. H.

48 tuổi (sống chết) nghề nghiệp N. N. H. chánh quán thôn

N. N. H. xã, phường T. N. H. quận T. N. H.

tỉnh Quảng-ngãi trú quán thôn N. N. H. xã T. N. H.

quận T. N. H. tỉnh Quảng-ngãi và bà N. N. H. 44 tuổi

(sống, chết) nghề nghiệp N. N. H. chánh quán thôn B. N. H.

xã T. N. H. quận T. N. H. tỉnh Quảng-ngãi

trú quán thôn N. N. H. xã T. N. H. quận T. N. H. tỉnh Quảng-ngãi

đã sinh vào ngày N. N. H. tháng T. N. H.

năm N. N. H. chín trăm N. N. H. (20-8-1937)

tại thôn N. N. H. xã, phường T. N. H. quận T. N. H.

tỉnh Quảng-ngãi

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TƯ- PHÁP
SỞ TƯ- PHÁP NAM- PHÂN

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM SAIGON

Ngày 19 tháng 1 năm 1960

6396/NDA

Tòa Sơ - Thẩm Sài Gòn xử về việc
Hộ trong phiên - nhóm công - khai
ngày 19 tháng 1 năm 1960
gồm có các ông:

Án thế-vì khai-sanh cho
NGUYEN THI KIM CANG

Chánh-Án : NGUYEN VAN DUC
Biện-Lý : LE VAN DAU
Lục-Sự : TRAN VAN TAM

đã tuyên bản án như sau:

BẢN - ÁN : TÒA - ÁN,

Chiếu theo đơn của NGUYEN CANG
xin án thế-vì khai-sanh cho CON

BỞI CÁC LÉ ẤY:

Chứng nhận: NGUYEN CANG và TA THI LOAN nhận
NGUYEN THI KIM CANG là con.

Phán rằng : NGUYEN THI KIM CANG, nữ, sanh ngày
4/12/1939 tại Saigon con của Nguyễn Càng và Tạ
thị Loan

Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho trẻ ấy
Đặt ghi đoạn phán-quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên
SAIGON

và lược-biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày
4/12/1939 giữ lại lưu-trữ công-văn
nơi kể trên và Phòng Lục-Sự Tòa-Án sở tại.

Đặt nguyên-dơn chịu hết án phí
Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.
Ký tên: NGUYEN VAN DUC TRAN VAN TAM

Trước-bạ tại Phòng Ba (Saigon) ngày 10/2/1960
Quyển 69 Tờ 98 số 579/II9
Thầu: 240\$

Trích y bản chánh

Saigon, ngày 12 tháng 4 năm 1960

CHÁNH LỤC-SỰ

Chang

TRAN QUAN CHAN

TIỀN

2000.
5,00
0,50

Thùng: 25\$50

QDA

Hoang oo

**QUESTIONNAIRE FOR QUALIFICATION
FOR POLICE SERVICE**

QNP IV 44

Date :

Ngày : 16 - 3 - 1986

Fill out this questionnaire in English or completely or possible. If you cannot read and write in English, fill it out in Vietnamese.

Xin điền vào tờ câu hỏi này bằng tiếng Anh cũng như là cũng tốt. Nếu bạn không đọc hoặc viết bằng Anh ngữ thì bằng tiếng Việt.

Mail or send the completed questionnaire to :

Gửi tờ câu hỏi này tới :

131 Soi Tien Giang
Bethorn Tai Road
Bangkok Thailand

A. Basic Identification Data / Thông tin cơ bản

1. Name : Nguyễn Tân Hoàng Sex : nam
 Họ , tên
 2. Other Name :
 Họ , tên khác
 3. Date/Place of birth : 20 - 8 - 1937 Quảng Ngãi
 Ngày / Nơi sinh
 4. Residence / Address : Z 30A Khu A Đai 21 Xuân Sơn Đông Nai Trại Cải Tạo
 Địa chỉ thường trú
 5. Mailing Address : 30 Phan Xích Song phượng 3 Phú Nhuận TP Hồ Chí Minh
 Địa chỉ thư từ
 6. Current Occupation :
 Nghề nghiệp hiện tại

B. Relatives To Accompany / Người thân đi cùng

(NOTE : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (18) as follows : Married (1), Divorced (2), Widowed (3), or Single (4).)

Chỉ 1 người thân có thể cùng đi với bạn ở thời điểm hiện tại tình trạng gia đình như sau : Đã lập gia đình (1), đã ly dị (2), góa vợ/góa chồng (3), hoặc độc thân (4).)

Name Họ , tên	Date of Birth Ngày / Tháng / Năm	Place of Birth Địa chỉ nơi sinh	Sex Giới tính	Relationship Mối quan hệ
1. <u>Trần Thị Sương</u>	<u>1909</u>	<u>Giáp Bát</u>	<u>Nữ</u>	<u>chồng chết</u>
2. <u>Nguyễn Thị Kim Sang</u>	<u>4 - 12 - 1939</u>	<u>Sài Gòn</u>	<u>Nữ</u>	<u>con</u>
3. <u>Nguyễn Tân Hoàng</u>	<u>6 - 7 - 1974</u>	<u>Giáp Bát</u>	<u>Nam</u>	<u>con</u>
4. <u>Nguyễn Thị Kim Hoàng</u>	<u>30 - 4 - 1975</u>	<u>Sài Gòn</u>	<u>Nữ</u>	<u>con</u>
5. _____	_____	_____	_____	_____
6. _____	_____	_____	_____	_____
7. _____	_____	_____	_____	_____
8. _____	_____	_____	_____	_____

(NOTE : For the persons listed above, we will need legible copies of birth certificate, marriage certificate (if married), divorce decree (if divorced), spouse's death certificate (if widowed), identification cards (if available),

and mother. If any of the above accompanying relative do not live with you, please state the reason in section 1 below.

(Chú ý : Cho tôi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi cần một bản khai sinh, hôn thú (nếu có) gia đình rồi, giấy ly hôn (nếu đã ly dị) giấy khai tử của vợ chồng (nếu gốc gáy/gốc thổ), thẻ căn cước (nếu có), và ảnh gần nhất của bạn cùng đi với bạn không chung họ với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ tại họ hiện tại)

C. Relatives Outside Vietnam/Họ Bìa ở nước khác

Of yourself/ của tôi : Of my spouse/của vợ/ chồng

1. Closest Relative in the U.S.
Họ con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ

a. Name
họ tên

b. Relationship
Liên hệ gia đình

c. Address
Địa chỉ

d. Date of Relative's Arrival in the U.S.
Ngày họ con đến Mỹ

2. Closest Relative in Other Foreign Countries
Họ con thân thuộc nhất ở các nước khác

a. Name
họ, tên

b. Relationship
Liên hệ gia đình

c. Address
Địa chỉ

3. Complete Family Listing (Living/Chết) / Danh sách toàn thể gia đình (Sống/Chết)

1. Father
Cha

2. Mother
Mẹ

3. Spouse
Vợ/chồng

4. Former spouse (if any)
Vợ/chồng trước (nếu có)

5. Children
Con cái

(If rule 3, we must have a copy of the original certificate.)

(Nếu được thế, chúng tôi cần một bản sao giấy ra trại.)

1. Any Additional Remarks? / Có gì bổ sung khác

Bản khai này là do tôi Nguyễn Thị Kim Cang, vợ của anh Nguyễn Tấn Hoàng do đó những lời khai này còn thiếu sót vì chồng tôi hiện còn đang học tập cải tạo. Kính mong quý văn phòng giúp đỡ, cầu xit và can thiệp cho chồng tôi được về đoàn tụ cùng gia đình và xóm làng cũ Tại Hoa Kỳ.

Nguyễn Thị Kim Cang 30 Phan Xích Long
Phường 3 Quận Phú Nhuận T.P. Hồ Chí Minh

Signature

Ký tên

Cang
Nguyễn Thị Kim Cang

Date

Ngày : 16 - 3 - 1986

2. Please list Here (1) Documents Attached to this Questionnaire

Xin nêu ra tất cả giấy tờ kèm theo với sổ câu hỏi này

- (5) Nguyễn Tấn Hòa 30 Phạm Xích Sơn
 (6) Nguyễn Thị Kim Huyên Phường 3 Thủ Đức
 (7) _____
 (8) _____

C. Siblings

Anh chị em : (1) Nguyễn Tấn Vĩnh Quảng Ngãi
 () Nguyễn Thị Hồng Quảng Ngãi
 () Nguyễn Thị Sơn Phước Sơn
 () Nguyễn Thị Tuyết Biển Thuận
 () Nguyễn Tấn Sơn Phước Sơn

F. Employment by U.S. Government agencies or other U.S. Organizations of you or your spouse/Đoàn hoặc vợ/chồng ở các cơ quan của chính phủ Mỹ hoặc hãng tư

1/- . Employer Name

Tên họ nhận viên : _____

2. Position title

Chức vụ : _____

3. Agency/Company/Office

Đoàn/Hãng/Tên công ty : _____

4. Length of Employment from

Thời gian làm việc từ _____ to _____

5. Name of American Supervisor

Tên họ giám thị Mỹ : _____

6. Person for cooperation

Người đồng nghiệp : _____

11/- . Employer name

Tên họ nhận viên : _____

2. Position title

Chức vụ : _____

3. Agency/Company/Office

Đoàn/Hãng/Tên công ty : _____

4. Length of Employment

Thời gian làm việc từ _____ to _____

5. Name of American Supervisor

Tên họ giám thị Mỹ : _____

6. Person for cooperation

Người đồng nghiệp : _____

F. Service with U.S. or U.S. military or other U.S. organizations of you or your spouse/Đoàn hoặc vợ/chồng ở các cơ quan của chính phủ Việt Nam

1. Name of person serving

Họ tên người tham gia : Nguyễn Tấn Hoàng

2. Date

Ngày, tháng, năm từ _____ : Cán Bộ Xây Dựng Nông Thôn 1966 : 1971

3. Last rank

Cấp bậc cuối cùng : Trưởng phòng quản trị : Đoàn trưởng

4. Ministry/Office/ Military Unit

Bộ/Phòng/Tên đơn vị : Bộ Xây Dựng Nông Thôn

Họ tên n-Đài giáo thụ/Sĩ
quan chỉ huy

: Trần Văn Trường Hoàng Anh Công Quân

6. Reason for repetition

Lý do nghỉ việc

: Bị bệnh sức khỏe kém

7. Name of American Advisors

Họ tên cố vấn Mỹ

: Đại úy King

8. U.S. AR Training Courses in Vietnam

Chương trình huấn luyện Hoa Kỳ

tại Việt Nam

: _____

9. U.S. Awards or Certification

Name of award :

Date received

Phân thưởng hoặc giấy khen :

Ngày nhận :

(NOTE : Please attach any copies of diplomas, awards or certificate, if available. Available ? Yes _____ No _____.)

(CHÚ Ý : Xin bạn kèm theo bất cứ văn bằng, giấy khen hoặc chứng thư nếu có . Đừng quên có không ? Có _____ Không _____.)

10. Training Outside Vietnam of You or Your spouse/ bạn hoặc Vợ/chồng đã
huấn luyện ở nước ngoài

1. Name of Student/Trainee

Họ tên sinh viên/người được huấn luyện : _____

2. School and school address

Trường và địa chỉ nhà trường : _____

3. Dates :

From :

To

Ngày, tháng, năm

Từ

đến :

4. Description of course

Mô tả ngành học

: _____

5. Who paid for training ?

AI đài thọ chi trả trình huấn luyện ? : _____

(NOTE : Please attach copies of diplomas or orders, if available. Available ? Yes _____ No _____)

(CHÚ Ý : Xin bạn kèm theo văn bằng, hoặc chỉ thị nếu có . bạn có hay không ?
(Có _____ không _____)

11. Education of you or Your spouse/ bạn hoặc Vợ/chồng đã học tập chỉ tại

1. Name of Person in Education

Họ tên người đi học tập chỉ tại : Nguyễn Tấn Hoàng

2. Time in Education :

From

To

Thời gian học tập

: 24 - 12 - 1977

: 16 - 3 - 1986

3. Still in Education

Yes

No

Vẫn còn học tập chỉ tại ?

Có

không

Không

: _____

Hio sb UN.